

Số: 04 /KHPTCL- THCSVNG

Mường Phăng, ngày 19 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS VÕ NGUYỄN GIÁP
GAİ ĐOẠN 2021-2025 TẦM NHÌN 2030

I. NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về Điều lệ trường học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 đối với trường trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 đối với giáo dục phổ thông quy định về Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 350/PGDĐT-TCCB, ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Phòng GD&ĐT thành phố Điện Biên Phủ về việc Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục;

Căn cứ văn bản số 86/UBND ngày 04/5/2021 của Ủy ban nhân dân xã Mường Phăng về việc góp ý dự thảo Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Võ Nguyên Giáp giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng trường ngày 08/5/2021 về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Võ Nguyên Giáp giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030.

Trường THCS Võ Nguyên Giáp xã Mường Phăng xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển sự nghiệp giáo dục giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030 với nội dung như sau:

II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Trường Trung học cơ sở Võ Nguyên Giáp, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên được thành lập ngày 17 tháng 08 năm 2000 theo Quyết định số 1022/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên). Từ ngày 17 tháng 08 năm 2000 lấy tên là trường Trung học cơ sở Mường Phăng đến ngày 21/01/2014 trường đổi tên thành trường Trung học cơ sở Võ Nguyên Giáp, xã Mường Phăng.

Trường Trung học cơ sở Võ Nguyên Giáp xã Mường Phăng đóng trên địa bàn xã Pá Khoang là một xã nằm trong vùng khó khăn của thành phố Điện Biên Phủ với trình độ dân trí thấp; 95% số dân số là dân tộc, 100% số dân là nông nghiệp.

Trường có quy mô trung bình, hằng năm có 19 đến 20 lớp, số học sinh từ 750 đến 760 học sinh. Trường đã được công nhận là trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2011-2016 vào năm 2011, nhà trường vẫn liên tục duy trì danh hiệu trường chuẩn quốc gia từ năm 2011 đến nay.

* Cơ cấu tổ chức:

Cơ cấu tổ chức	T.Số	Nữ	DT	Đảng viên	Đoàn viên
Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên	46	22	15	20	10
* Ban giám hiệu	3	1	0	3	0
* Cơ cấu Tổ chuyên môn					
Tổ giáo viên KHTN	16	4	5	7	1
Tổ giáo viên KHXH	13	10	2	6	2
Tổ giáo viên HDGD	10	5	3	3	6
Tổ Hành chính	4	2	2	1	1

- Cơ sở vật chất:

Loại hình	Số lượng	Kiên cố	Bán kiên cố	Ghi chú
Phòng học	20	20	0	
Phòng BGH	3	3	0	
Phòng họp HĐSP và truyền thống	1	1	0	
Phòng tổ chuyên môn và văn phòng	4	4	0	
Phòng đoàn đội	1	1	0	

Phòng thư viện	1	1	0	
Phòng y tế	1	1	0	
Phòng truyền thống	1	1	0	
Phòng kế toán	1	1	0	
Phòng ngoại ngữ	1	1	0	
Phòng tin học	1	1	0	
Phòng bộ môn hóa	1	1	0	
Phòng bộ môn sinh	1	1	0	
Phòng bộ môn vật lý CN	1	1	0	
Phòng âm nhạc	1	1	0	
Kho	1	0	1	
Nhà ăn	1	0	1	
Phòng nội trú học sinh	23	0	23	
Phòng công vụ giáo viên	18	0	18	
Nhà bảo vệ	1	1	0	
Nhà vệ sinh	4	1	3	
Nhà tắm học sinh	1	0	1	
Ga ra xe	1	0	1	

- Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại đáp ứng trường chuẩn quốc gia.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với Hội cha mẹ học sinh trong thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu giáo dục.

- Xếp loại học lực năm học 2020 – 2021: Giỏi: 6%; Khá: 31%; TB: 63%; Yếu, kém: 0%.

- Xếp loại hạnh kiểm năm học 2020 – 2021: Tốt: 67%; Khá: 29%; TB: 4%.

- Thi học sinh giỏi cấp thành phố lớp 9 năm học 2020 – 2021: đạt 6 giải cấp thành phố.

- Thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 năm học 2020 – 2021: đạt 4 giải.

- Tỷ lệ xét đỗ tốt nghiệp THCS năm học 2020 – 2021: 100%.

- Các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các điều kiện khác của trường.

- Trường THCS Võ Nguyên Giáp có nhiệm vụ:

- + Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo chương trình giáo dục trung học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;
- + Tiếp nhận học sinh, vận động học sinh bỏ học đến trường, thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trung học cơ sở trong phạm vi cộng đồng theo quy định của Nhà nước;
- + Quản lý giáo viên, nhân viên và học sinh;
- + Quản lý, sử dụng đất đai, trường sở, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật;
- + Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục;
- + Tổ chức giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội trong phạm vi cộng đồng;
- + Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.
- + Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Võ Nguyên Giáp là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS thành phố Điện Biên Phủ góp phần xây dựng sự nghiệp GD&ĐT của thành phố Điện Biên Phủ phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

1. Điểm mạnh

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của UBND thành phố Điện Biên Phủ, PGD&ĐT thành phố Điện Biên Phủ và các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong công tác vận động và duy trì sĩ số học sinh.
- Nhà trường có đầy đủ các tổ chức Đảng, đoàn thể, các tổ chức xã hội khác và các hội đồng hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và quy định của pháp luật. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng được thành lập theo đúng quy định hiện hành.
- Ban giám hiệu nhà trường có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, tâm huyết với nghề, năng động, nhiệt tình, thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh. Hằng năm đều được đánh giá xếp loại khá trở lên theo quy định chuẩn hiệu trưởng.

- Đội ngũ giáo viên trong nhà trường được biên chế đủ về số lượng và đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Chất lượng giảng dạy của giáo viên khá đồng đều.

- Đa số học sinh trong toàn trường ngoan, có ý thức tu dưỡng và rèn luyện, có ý thức học tập.

- Cơ sở vật chất nhà trường được xây dựng khang trang, sạch đẹp, có 20 phòng học đủ cho học 1 ca, có 6 phòng bộ môn và các phòng làm việc theo quy định.

- Trong những năm vừa qua, chất lượng học tập và rèn luyện của học sinh luôn đảm bảo. Các tổ chức đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường hoạt động có hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục đạo đức học sinh, công tác xã hội hóa giáo dục được quan tâm, góp phần tăng cường cơ sở vật chất, đặc biệt hiệu quả trong công tác khuyến học, phổ cập giáo dục.

2. Điểm hạn chế

- Đời sống kinh tế của một bộ phận nhân dân các dân tộc ít người còn gặp nhiều khó khăn, mặt bằng dân trí, chất lượng giáo dục không đồng đều, tỉ lệ học sinh dân tộc cao chiếm trên 98%.

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu: Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, phân công công tác một số giáo viên còn dạy chéo ban vì chưa đủ giáo viên các môn chuyên.

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh. Thậm chí có giáo viên trình độ chuyên môn hạn chế, không tự học, bảo thủ, sự tin nhiệm của học sinh và đồng nghiệp không cao.

- Chất lượng học sinh: Tỷ lệ học sinh khá giỏi của nhà trường còn thấp, chủ yếu là học sinh có học lực TB.

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật tương đối đầy đủ, song còn thiếu đồng bộ trang bị bên trong còn thiếu nhiều.

3. Thời cơ

- Đội ngũ cán bộ giáo viên trẻ, yên tâm công tác, có lập trường bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm.

- Là trường đào tạo học sinh phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ đáp ứng yêu cầu giáo dục trong tình hình mới.

- Là trường có uy tín đối với học sinh, phụ huynh và nhân dân.

4. Thách thức

- Chất lượng giáo dục đào tạo đòi hỏi ngày càng cao, Cơ sở vật chất - kỹ thuật đòi hỏi phải đầy đủ, hiện đại, phù hợp đối mới nội dung chương trình giáo dục trong tình hình mới.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ hội nhập Quốc tế.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, khả năng làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm, ý thức tự học tự bồi dưỡng, tự vươn lên của cán bộ giáo viên, nhân viên.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên, chú trọng bồi dưỡng chính trị, phẩm chất, đạo đức, lối sống và năng lực công tác.

- Xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ dạy và học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, phù hợp với mục tiêu giáo dục đào tạo.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của mỗi học sinh, xây dựng nền nếp làm việc khoa học, năng động, sáng tạo.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý.

- Giáo dục các kỹ năng sống cho học sinh, giáo dục ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội và cộng đồng.

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục theo chu kỳ và áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường, của Ban giám hiệu và giáo viên, học sinh.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC:

1. Tầm nhìn:

- Từ năm 2021-2025: Giáo dục học sinh có động cơ, thái độ học tập đúng đắn, có tinh thần trách nhiệm, tự trọng, có năng lực tư duy độc lập, phấn đấu học tập suốt đời.

- Từ năm 2026-2030: Là nơi đáng tin cậy về chất lượng giáo dục – Nơi ươm mầm những ước mơ làm chủ tương lai, luôn khát vọng học tập suốt đời, biết tư duy và sáng tạo, thích ứng với thời đại mới để sẵn sàng xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

2. Sứ mệnh:

Xây dựng môi trường học tập kỉ cương, nền nếp, chất lượng, phát huy tính tư duy, sáng tạo, tinh đoàn kết, trung thực, thân ái, khát vọng vươn lên, biết ứng xử tốt với mọi tình huống trong cuộc sống tương lai.

3. Những giá trị cơ bản của nhà trường:

- | | |
|-------------------------|------------------|
| - Tinh đoàn kết | - Lòng nhân ái |
| - Tinh thần trách nhiệm | - Sự hợp tác |
| - Lòng tự trọng | - Tính sáng tạo |
| - Tính trung thực | - Ý chí vươn lên |

IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện, có cơ sở vật chất - kỹ thuật tốt.
- Tiếp tục bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ Nhà giáo và cán bộ quản lý, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.
- Xây dựng nhà trường có chất lượng tốt, giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia giai đoạn (2021-2025), chuẩn bị các điều kiện để duy trì và kiểm định lại trường chuẩn quốc gia mức độ 2 trong giai đoạn tiếp theo.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Mục tiêu tổ chức các hoạt động dạy học

- Chất lượng bài giảng: hầu hết các tiết dạy đều ứng dụng CNTT; các tiết dạy đảm bảo đúng chuẩn kiến thức, kỹ năng, sát đối tượng học sinh.
- Chất lượng hồ sơ chuyên môn: giáo viên có đủ các loại hồ sơ chuyên môn theo quy định, được xếp loại từ khá trở lên.
- Kiểm tra đánh giá học sinh: Toàn bộ giáo viên thực hiện nghiêm túc và triệt để cuộc vận động “Hai không”; Tích cực đổi mới kiểm tra đánh giá, đảm bảo đúng chuẩn, sát đối tượng; nghiêm túc thực hiện các quy định trong quy trình kiểm tra đánh giá đảm bảo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.2.2. Mục tiêu tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện

- Tổ chức nghiêm túc, đúng văn bản chỉ đạo việc học tập các bộ môn văn hóa. Đảm bảo đúng chương trình, thời khóa biểu và kế hoạch giảng dạy.
- Tổ chức đầy đủ, có chất lượng các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.
- Thực hiện nghiêm túc các văn bản *Hướng dẫn đánh giá xếp loại học sinh*. Thực hiện công bằng, khách quan trong đánh giá nhằm thúc đẩy, động viên người học.

1.2.3. Mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ viên chức

- Đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu loại hình. Các tổ chuyên môn, hành chính phục vụ đảm bảo đảm nhận đầy đủ công việc của nhà trường theo quy định điều lệ trường trung học.
- Sử dụng đội ngũ và đánh giá chính xác, khách quan năng lực và thành tích đã đạt được của đội ngũ.
- Động viên, tạo điều kiện cho cán bộ viên chức tham gia học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt.

1.2.4. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, CSVN – TB

- Làm tốt công tác tham mưu với cấp trên, tăng cường các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, phấn đấu đến năm 2025 nhà trường phòng học phòng bộ môn Sinh- Hoá- Lý- Tin- Phòng học tiếng, duy trì và đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

- Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để tạo điều kiện cho việc nâng cao các tiêu chí phấn đấu đạt chuẩn gia đoạn tiếp theo.

1.2.5. Mục tiêu về nâng cao chất lượng giáo dục và kiểm định chất lượng giáo dục:

- Hằng năm nhà trường có 1 đội tuyển tham gia dự thi học sinh giỏi cấp thành phố đạt kết quả cao.

- Được trang bị những kỹ năng cơ bản khi tham gia các hoạt động xã hội.

- Nhà trường thực hiện tốt việc kiểm định chất lượng giáo dục, đến năm 2025 được thẩm định lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Chỉ tiêu

2.1 Giai đoạn 2021 đến 2025:

- Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên:

+ Tổng số CBGVNV dự kiến 48-52 người.

Cán bộ quản lý: 100% cán bộ quản lý có trình độ đại học, thạc sỹ, trình độ trung cấp lý luận chính trị, trung cấp quản lý giáo dục trở lên.

Giáo viên: Có trên 90% giáo viên đạt trình độ đại học; 100% giáo viên có tay nghề chuyên môn khá – giỏi.

+ 100% giáo viên được xếp loại giảng dạy từ khá trở lên, trong đó ít nhất 90% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi từ cấp trường trở lên. 100% có phẩm chất đạo đức tốt.

+ 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp từ trung bình trở lên, trong đó xếp loại khá chiếm trên 70%.

+ 100% CBGVNV ứng dụng thành thạo CNTT phục vụ tốt cho công tác giáo dục, quản lý, giảng dạy.

- Học sinh:

+ Quy mô: Lớp học: 19-22 lớp.

+ Học sinh: 740- 835 em

+ Chất lượng giáo dục: Có 100% Học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục thi vào học các trường THPT, vào học các trường chuyên nghiệp, đào tạo nghề, các em biết hình thành thói quen và phương pháp học tập độc lập, sáng tạo, kỹ năng tự chủ trong cuộc sống ...

+ Học sinh học lực giỏi 5-11%, Học sinh học lực khá 35-40%.

- + Tỷ lệ học sinh yếu dưới 5%, không có học sinh xếp loại kém.
- + Học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố 1- 7 em / năm, cấp tỉnh 1-3 em (Các môn văn hóa).
- + Chất lượng hạnh kiểm: trên 95% hạnh kiểm khá, tốt.
- + Học sinh tốt nghiệp THCS 100%.
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động đoàn đội và các hoạt động xã hội, từ thiện...
- + Kiểm định chất lượng giáo dục: Hoàn thành hồ sơ tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và đăng ký đánh giá ngoài theo Thông tư 18/2018.

- Cơ sở vật chất:

Tiếp tục khai thác tốt cơ sở vật chất-kỹ thuật hiện có, nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng, tiếp tục làm tốt công tác tham mưu, công tác xã hội hóa giáo dục, nâng nền một số phòng học, mua sắm thêm trang thiết bị dạy học hiện đại, tài liệu tham khảo, giảng dạy, nâng cấp phòng y tế, kho, trực bảo vệ... đáp ứng nhu cầu dạy và học trong thời kỳ đổi mới.

2.2 Giai đoạn 2026 đến 2030:

- Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên:
 - + Tổng số CBGVNV dự kiến 48-57 người.
 - + Cán bộ quản lý: 100% cán bộ quản lý có trình độ đại học, thạc sỹ, trình độ trung cấp lý luận chính trị, trung cấp quản lý giáo dục trở lên.
 - + Giáo viên: Có 100% giáo viên đạt trình độ đại học; 100% giáo viên có tay nghề chuyên môn khá giỏi;
 - + 100% CBGVNV ứng dụng thành thạo CNTT phục vụ tốt cho công tác giáo dục, quản lý, giảng dạy.
- Học sinh:
 - + Quy mô: Lớp học: 20-22 lớp.
 - + Học sinh: 700-800em
 - + Chất lượng giáo dục: Có 100% Học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục thi vào học các trường THPT, vào học các trường chuyên nghiệp, đào tạo nghề, các em biết hình thành thói quen và phương pháp học tập độc lập, sáng tạo, kỹ năng tự chủ trong cuộc sống ...
 - + Học sinh học lực giỏi 10-12%, Học sinh học lực khá 35-40%.
 - + Học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố 3-10 em / năm, cấp tỉnh 1-3 em
 - + Chất lượng hạnh kiểm: 99% hạnh kiểm khá, tốt.
 - + Học sinh tốt nghiệp THCS 100%.

- + Có 100% học sinh được học nghề phổ thông.
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động đoàn đội và các hoạt động xã hội, từ thiện...
- + Kiểm định chất lượng giáo dục:
 - Xây dựng trường Đạt chuẩn Quốc gia.
- + Cơ sở vật chất:

Tiếp tục khai thác tốt cơ sở vật chất-kỹ thuật hiện có, nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng, tiếp tục làm tốt công tác tham mưu, công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng mới công trình vệ sinh, nhà đa năng đáp ứng nhu cầu dạy và học trong thời kỳ đổi mới.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là mục tiêu phấn đấu của nhà trường”.

V. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Đổi mới công tác quản lý

- Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn theo năm, tháng, tuần. Coi trọng công tác bổ sung, điều chỉnh kế hoạch phù hợp thực tiễn. Tập trung tổ chức triển khai theo kế hoạch một cách khoa học. Thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết, rút ra bài học.
- Làm tốt công tác phân công giao nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên trong Ban giám hiệu, các tổ trưởng chuyên môn, trưởng các đoàn thể.
- Phát huy tinh thần trách nhiệm, đề cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Thực hiện tốt cơ chế tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách. Quản lý theo phân cấp, phân quyền tạo điều kiện cho mọi thành viên phát huy cao nhất các tính sáng tạo.

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện cho học sinh, đặc biệt là giáo dục về đức dục, trí dục, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Với quan điểm Lấy học sinh làm trung tâm, học sinh được chủ động trong việc tiếp thu tri thức, được bày tỏ và trao đổi ý kiến; giáo viên đóng vai trò là người tổ chức, hướng dẫn, giúp đỡ, cố vấn cho học sinh. Người phụ trách: Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.
- Chất lượng bài giảng; 100% giáo viên thực hiện có hiệu quả việc đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG, làm rõ nét phương pháp dạy của thầy, phương pháp học của trò, học sinh chủ động, tích cực sáng tạo trong quá trình lĩnh hội kiến thức, biết xây dựng phương pháp tự học và chia sẻ thông tin cùng bạn bè, với vùng khó khăn từng bước nâng dần chất lượng giờ dạy có đổi mới PPDH, tăng cường dạy sát đối tượng.

- Quan tâm phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.
- Phối hợp giữa nhà trường - gia đình làm tốt công tác nâng cao chất lượng.
- Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng tổ chuyên môn, Bí thư đoàn thanh niên, tổng phụ trách đội.
- Người thực hiện: Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, học sinh.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

- Nhà trường chú trọng xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn phát triển. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức, lối sống lành mạnh, có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với nghề, gắn bó lâu dài với nhà trường.
- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên; khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Xây dựng đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn khá, giỏi, có phong cách sư phạm chuẩn mực, ứng xử văn hóa, thân thiện, yêu thương và tôn trọng học sinh.
- Tăng cường xây dựng khối đoàn kết nội bộ, phát huy tinh thần hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong công tác chuyên môn và các hoạt động giáo dục; mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên thực sự là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo để học sinh noi theo, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.
- **Người phụ trách:** Ban Giám hiệu; tổ trưởng chuyên môn; toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục:

- Nhà trường tập trung bổ sung, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có, đảm bảo phục vụ tốt cho hoạt động dạy và học, công tác quản lý và các hoạt động giáo dục khác. Đồng thời, tiếp tục tham mưu với các cấp có thẩm quyền và huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và nhiệm vụ phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

Quan tâm đầu tư các phòng học, phòng bộ môn, thư viện, khu hành chính, khu vệ sinh, hệ thống nước sạch, cảnh quan sư phạm; tăng cường trang thiết bị công nghệ thông tin, đồ dùng dạy học, thiết bị thí nghiệm, thực hành nhằm nâng cao hiệu quả dạy học. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo quản, sửa chữa và sử dụng hiệu quả tài sản, trang thiết bị, đảm bảo tiết kiệm, an toàn và đúng quy định của Nhà nước.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và kế toán, nhân viên thư viện, thiết bị, y tế, văn phòng.

5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin:

- Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập, xây dựng thư viện điện tử, trang bị các phần mềm về quản lý, sử dụng trang thông tin điện tử nhà trường khai thác dữ liệu cũng như kế hoạch công tác, hội họp... góp phần nâng cao chất lượng quản lý dạy và học.

- Người phụ trách: Phó hiệu trưởng, hội đồng chuyên môn, nhóm công tác công nghệ thông tin.

6. Huy động nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia phát triển nhà trường.

- Nguồn tài chính

+ Ngân sách nhà nước: Thực hiện theo kế hoạch dự toán NS hàng năm;

+ Ngoài ngân sách: Xã hội, cơ quan doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể, cá nhân, cha mẹ học sinh.

- Nguồn lực vật chất:

+ Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc, hoạt động thể dục thể thao và các công trình phụ trợ khác.

+ Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy và học.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, ban chấp hành công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

7. Xây dựng thương hiệu:

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm, thương hiệu đối với trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THEO DÕI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

- Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nhằm thống nhất nhận thức và hành động trong quá trình tổ chức thực hiện. Đồng thời, kế hoạch được thông tin tới cơ quan chủ quản, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến sự phát triển của nhà trường.

- Việc phổ biến Kế hoạch chiến lược được thực hiện thông qua các hình thức như: hội nghị cán bộ, viên chức; các cuộc họp hội đồng sư phạm; sinh hoạt tổ chuyên môn; họp cha mẹ học sinh; niêm yết tại bảng thông tin của nhà trường và đăng tải trên các phương tiện thông tin phù hợp. Qua đó, tạo sự đồng thuận, ủng hộ và phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các lực lượng xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược.

2. Tổ chức thực hiện.

- Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc điều phối, theo dõi và giám sát toàn bộ quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể theo từng giai đoạn, từng năm học; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các bộ phận, cá nhân liên quan nhằm đảm bảo việc thực hiện được đồng bộ, hiệu quả.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban Chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc phát sinh để đề xuất giải pháp điều chỉnh phù hợp. Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn, Ban Chỉ đạo có thể tham mưu điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch chiến lược nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với định hướng phát triển lâu dài của nhà trường.

- Việc điều chỉnh Kế hoạch chiến lược (nếu có) được thực hiện theo đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, minh bạch và báo cáo cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.

3. Lộ trình thực hiện.

- Nâng cao các tiêu chí, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2020–2025; xây dựng và duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Thông tư số 18/2018 của Bộ GD&ĐT; đạt trường học thân thiện, học sinh tích cực loại xuất sắc.

- Về đội ngũ: Phấn đấu 100% đạt chuẩn, 50% trên chuẩn.

- Chất lượng giáo dục:

- Xếp loại hạnh kiểm: 100% học sinh hằng năm xếp loại hạnh kiểm từ Đạt trở lên, trong đó khá, tốt đạt 85%.

- Xếp loại học lực: 98% học sinh xếp loại từ Đạt trở lên (kết quả sau thi lại), trong đó khá, giỏi đạt 45% trở lên (giỏi ít nhất là 10%).

- Chuyển lớp: 100% trở lên.

- Tốt nghiệp hằng năm đạt 100%.

- CSVC: Nâng cao tiêu chí đạt chuẩn về cơ sở vật chất.

- Hoàn thành sứ mệnh tạo dựng môi trường học tập có chất lượng.

4. Phân công trách nhiệm thực hiện:

4.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức và điều hành toàn bộ quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Kế hoạch chiến lược tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện cụ thể theo từng giai đoạn, từng năm học.

- Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các bộ phận và cá nhân liên quan; đồng thời chỉ đạo việc phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường nhằm đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch chiến lược được thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

- Hiệu trưởng thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch chiến lược; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nội dung và giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với cơ quan quản lý cấp trên theo quy định; chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả thực hiện Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

4.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng:

- Các Phó Hiệu trưởng, theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch chiến lược thuộc lĩnh vực phụ trách. Trên cơ sở kế hoạch chung của nhà trường, các Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng lĩnh vực chuyên môn, đảm bảo phù hợp với mục tiêu phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn.

- Các Phó Hiệu trưởng có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch chiến lược của các tổ chuyên môn, các bộ phận và cá nhân thuộc phạm vi quản lý; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng các giải pháp điều chỉnh, bổ sung.

- Định kỳ hoặc đột xuất, các Phó Hiệu trưởng báo cáo Hiệu trưởng về kết quả thực hiện Kế hoạch chiến lược; tham gia đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và kế hoạch năm học để xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo từng học kỳ, năm học. Kế hoạch của tổ phải đảm bảo bám sát mục tiêu chung, phù hợp với đặc điểm đội ngũ giáo viên, điều kiện thực tế và yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong tổ; kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn; tổ chức sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và hiệu quả giáo dục.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với các đoàn thể trong nhà trường :

Đôn đốc nhắc nhở các bộ phận thực hiện kế hoạch, tham mưu với Ban Chỉ đạo thực hiện những vấn đề cần điều chỉnh trong quá trình thực hiện kế hoạch.

VII Kiến nghị

Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng với sự quan tâm của các cấp, các ngành, của Thành uỷ, HĐND, UBND Thành phố Điện Biên Phủ, Đảng uỷ, HĐND, UBND xã Mường Phăng; xã Pá Khoang đặc biệt là sự chỉ đạo sát sao và sự giúp đỡ to lớn của phòng giáo dục và đào tạo Thành phố Điện Biên Phủ, sự ủng hộ của hội cha mẹ học sinh, là điều kiện vô cùng thuận lợi để tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường phấn đấu đạt được kế hoạch chiến lược đã đề ra.

***) Kiến nghị:** Đối với phòng giáo dục và đào tạo Thành phố Điện Biên Phủ

Tăng cường đầu tư giáo viên cho nhà trường đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chất lượng chuyên môn tốt để nâng cao chất lượng giáo dục./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Lưu:VT

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Đức Toàn

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký tên, đóng dấu)



**KY. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Bùi Thị Thu Hiền